

Số: 620/TB-TTQLKTX

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 8 năm 2024

THÔNG BÁO

Về việc đăng ký ở Ký túc xá đối với sinh viên đang nội trú và sinh viên ngoại trú từ năm 2 trở lên thuộc ĐHQG-HCM năm học 2024-2025

Trung tâm Quản lý Ký túc xá Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (viết tắt là TTQLKTX) thông báo về việc đăng ký và sắp xếp ở Ký túc xá đối với sinh viên đang nội trú và sinh viên ngoại trú từ năm 2 trở lên thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM) năm học 2024-2025 như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG ĐĂNG KÝ

1. Đối với sinh viên đang nội trú ở KTX năm học 2023-2024

Sinh viên nội trú tại Ký túc xá (KTX) năm học 2023-2024 thuộc các cơ sở đào tạo đã ký thỏa thuận hợp tác với TTQLKTX (đính kèm phụ lục I) không thuộc các đối tượng tại mục 1.1, 1.2 cụ thể như sau:

1.1. Sinh viên thuộc diện không được đăng ký

- Sinh viên đã tốt nghiệp, thôi học, tạm ngừng, bảo lưu, tham gia nghĩa vụ quân sự, còn nợ chứng chỉ để tốt nghiệp, sinh viên đang thực tập.
- Sinh viên thuộc danh sách không được đăng ký ở KTX năm học 2024-2025 đã thống nhất với cơ sở đào tạo ngoài ĐHQG-HCM.

Trường hợp phát sinh ngoài danh sách đã rà soát, nếu thuộc các đối tượng này thì không được đăng ký ở KTX.

1.2. Sinh viên thuộc diện được đăng ký có điều kiện

- Sinh viên vi phạm nội quy TTQLKTX năm học 2023-2024 bị xử lý hình thức kỷ luật: khiển trách, cảnh cáo, phải nộp bản cam kết chấp hành quy định của TTQLKTX.
- Sinh viên hệ đại học từ khóa 2020 trở về trước (năm học 2024-2025 là năm thứ 5); sinh viên hệ cao đẳng từ khóa 2021 trở về trước: Cung cấp hồ sơ minh chứng còn đang học tại trường (*thông tin Trường phản hồi còn học, còn tín chỉ học tập, thời khóa biểu, lịch học, giấy xác nhận còn tín chỉ đang học tại trường,...*).

- Thời gian, phương thức nộp hồ sơ đăng ký xét duyệt

+ Thời gian nộp hồ sơ: Từ ngày 05/8/2024 đến ngày 12/8/2024.

+ Phương thức nộp hồ sơ: Sinh viên nộp bản cam kết hoặc giấy tờ minh chứng còn học hoặc đơn đăng ký ở KTX nộp trực tiếp tại Văn phòng Ban Quản lý cụm nhà (mẫu cam kết, mẫu đơn đăng ký tải tại: <https://ktx.vnuhcm.edu.vn/bieu-mau/cac-bieu-mau-cua-ktx-danh-cho-sinh-vien-2.html>).

Lưu ý: Sau khi sinh viên nộp bản cam kết hoặc giấy tờ minh chứng còn học hoặc đơn đăng ký ở KTX tại Ban Quản lý cụm nhà theo yêu cầu, hồ sơ được duyệt công đăng ký online mới mở và thông báo cho sinh viên đăng ký.

2. Đối với sinh viên ngoại trú từ năm 2 trở lên thuộc ĐHQG-HCM

– TTQLKTX tiếp nhận sinh viên ngoại trú từ năm thứ 2 trở lên đang học tập tại các Trường thuộc ĐHQG-HCM.

– Lưu ý:

+ Sinh viên đã ở KTX năm học 2023-2024 trở về trước, chưa thực hiện thủ tục thanh quyết toán tiền thế chân tài sản (TCTS) trước khi chuyển ra theo quy định: Nếu muốn đăng ký ở tại KTX trong năm học 2024-2025 thì liên hệ Ban Quản lý cụm nhà để hoàn tất thủ tục trước khi đăng ký mới.

+ Sinh viên năm thứ 5 trở lên: Cung cấp giấy xác nhận sinh viên hoặc thời khóa biểu còn đang học tại cơ sở đào tạo. Sinh viên còn nợ chứng chỉ để tốt nghiệp, thực tập không được đăng ký ở KTX năm học 2024-2025.

II. THỜI GIAN, HÌNH THỨC VÀ PHẢN HỒI ĐĂNG KÝ

1. Thời gian đăng ký: Từ 8h00 ngày 05/8/2024 đến 23h39 ngày 12/8/2024.

2. Hình thức đăng ký

– Sinh viên đăng ký trực tuyến tại website: <http://sv.ktxhcm.edu.vn/> và xem hướng dẫn tại website: <https://huongdan.ktxhcm.edu.vn/>.

– Lưu ý: Sinh viên lựa chọn **một** trong **hai** cách đăng ký sau:

+ Chọn mục 1 nếu sinh viên **không** đăng ký miễn, giảm tiền phòng ở năm học 2024-2025.

+ Chọn mục 2 nếu sinh viên **có** đăng ký miễn, giảm tiền phòng ở năm học 2024-2025.

3. Phản hồi kết quả đăng ký

Sinh viên nhận kết quả qua email đã đăng ký hoặc sinh viên truy cập vào website: <http://sv.ktxhcm.edu.vn/> đăng nhập tài khoản đã được cấp xem thông báo kết quả sinh viên đăng ký ở KTX năm học 2024-2025. Thời gian phản hồi kết quả trong vòng **36 giờ** kể từ khi sinh viên hoàn thành đăng ký.

III. THỜI GIAN Ở KÝ TỨC XÁ NĂM HỌC 2024-2025

1. Thời gian ở KTX

– Thời gian bắt đầu: **01/9/2024**.

– Thời gian kết thúc: Sinh viên lựa chọn **một** trong **ba** mốc thời gian sau theo kế hoạch học tập của cá nhân:

+ Ngày 30/6/2025;

+ Ngày 31/7/2025;

+ Ngày 31/8/2025 (không dành cho sinh viên năm thứ 4 trở lên).

2. TTQLKTX xem xét các trường hợp sinh viên đăng ký ở một học kỳ (từ ngày 01/9/2024 đến 31/01/2025) đối với các trường hợp sau:

– **Sinh viên có nhu cầu ở cả năm học 2024-2025 nhưng đóng tiền từng học kỳ:**
Áp dụng cho sinh viên có hoàn cảnh khó khăn: Nộp đơn, sổ hộ nghèo hoặc giấy xác nhận gia đình có hoàn cảnh khó khăn (còn thời hạn) hoặc trình bày rõ lý do; các trường

hợp đặc biệt khác TTQLKTX căn cứ lý do cụ thể để hỗ trợ sinh viên. Sinh viên tuân thủ sự bố trí, sắp xếp chỗ ở tại Ban Quản lý cụm nhà.

– **Sinh viên sắp tốt nghiệp:** Nộp đơn và minh chứng (thời khoá biểu, lịch học) cho Ban Quản lý cụm nhà. Sinh viên được sắp xếp ở tại nhà E4, KTX Khu B. Thời gian sinh viên được duyệt chuyển sang tòa E4 từ ngày 15/8/2024 đến 20/8/2024.

– **Các trường hợp đặc biệt khác:** TTQLKTX căn cứ lý do cụ thể để xem xét, giải quyết.

– Thủ tục đăng ký một học kỳ gồm:

+ Tải mẫu đơn tại website: <https://ktx.vnuhcm.edu.vn/bieu-mau/cac-bieu-mau-cua-ktx-danh-cho-sinh-vien-2.html>

+ Thời gian nộp hồ sơ: Từ ngày 05/8/2024 đến ngày 12/8/2024

+ Hình thức nộp: Thực hiện theo mục I.1.2 của thông báo này.

+ Thời gian trả kết quả: Trong vòng 24 giờ từ khi nhận hồ sơ của sinh viên.

IV. THỦ TỤC NHẬN PHÒNG ĐỐI VỚI SINH VIÊN NGOẠI TRÚ TỪ NĂM 2 TRỞ LÊN

– Sinh viên nộp hồ sơ, làm thủ tục nhận phòng tại các Ban Quản lý cụm nhà theo thông tin tại phụ lục II. Thời gian nhận phòng từ ngày sinh viên đăng ký, đóng tiền thành công đến hết ngày 31/8/2024.

Hồ sơ nhận phòng gồm:

+ 02 bản photo căn cước công dân.

+ 01 bản photo thẻ sinh viên hoặc giấy xác nhận sinh viên/thời khóa biểu/lịch học.

+ Các chứng từ, biên lai chứng minh đã đóng tiền ở KTX.

+ Phiếu xác nhận kết quả phản hồi từ Ký túc xá qua email đã đăng ký.

V. BẢO HIỂM Y TẾ, BẢO HIỂM TAI NẠN

1. Bảo hiểm Y tế

– Sinh viên từ năm 2 tham gia Bảo hiểm Y tế (BHYT) bắt buộc tại KTX diện học sinh, sinh viên trừ các trường hợp sau:

+ Sinh viên được cấp thẻ BHYT miễn phí tại địa phương năm 2025 (thẻ có giá trị sử dụng từ ngày 01/01/2025 đến 31/12/2025).

+ Sinh viên đang đi làm và được cấp thẻ BHYT diện doanh nghiệp (mã DN).

Lưu ý: Các trường hợp không tham gia BHYT tại KTX nộp minh chứng cho Ban Quản lý cụm nhà gồm: Bản photo thẻ BHYT còn hạn sử dụng hoặc photo ảnh chụp màn hình VssID, CCCD.

2. Bảo hiểm tai nạn

– Sinh viên nên tham gia Bảo hiểm tai nạn (BHTN) để được hưởng quyền lợi và thanh toán lại các chi phí y tế liên quan theo diện được bảo hiểm (thời hạn thẻ từ 01/01/2025 đến 31/12/2025).

– Quyền lợi được hưởng: Thẻ BHTN thanh toán trong các trường hợp bị vết thương, chấn thương, chích ngừa khi bị động vật cắn, tử vong do tai nạn (tai nạn giao thông và tai nạn sinh hoạt).

– Mức đền bù cao nhất: 20.000.000 đồng/người/vụ.

– TTQLKTX thực hiện hướng dẫn sinh viên làm hồ sơ bồi thường, đảm bảo quyền lợi cao nhất của sinh viên khi tham gia BHTN.

VI. CÔNG TÁC SỨC KHỎE SINH VIÊN NỘI TRÚ

1. Công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu

– TTQLKTX tổ chức thực hiện chăm sóc sức khỏe ban đầu cho sinh viên nội trú 24/24, từ thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần. Sinh viên khám chữa bệnh ban đầu miễn phí 100%.

– Đối với các trường hợp bệnh vượt ngoài khả năng điều trị, TTQLKTX giới thiệu, hướng dẫn sinh viên ra các bệnh viện để khám, điều trị. Trường hợp cấp cứu cần chuyển viện điều trị, TTQLKTX sẽ chuyển bệnh bằng xe cứu thương chuyên dụng. Trường hợp bệnh lây nhiễm sẽ được bố trí khu vực cách ly điều trị.

2. Công tác chăm sóc sức khỏe tinh thần

– TTQLKTX đã phối hợp với Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM triển khai phòng Hỗ trợ sức khỏe tinh thần nhằm hỗ trợ những sinh viên gặp khó khăn về tinh thần, nâng cao đời sống tinh thần lành mạnh cho sinh viên. Hình thức thực hiện tư vấn, tham vấn trực tiếp hoặc trực tuyến với sự tham gia tư vấn của đội ngũ chuyên gia, chuyên viên tư vấn có kinh nghiệm.

– Sinh viên liên hệ qua số Hotline 1900 05 55 59 – 117 để đặt lịch tư vấn. Ngoài ra, sinh viên có thể gửi qua email htsktt@ktxhcm.edu.vn để được hỗ trợ và hướng dẫn.

- Thông tin liên hệ:

- + Phòng Hỗ trợ sức khỏe tinh thần khu A: Trạm Y tế khu A - Ký túc xá khu A;
- + Phòng Hỗ trợ sức khỏe tinh thần khu B: Tòa nhà B1 - Ký túc xá khu B.

3. Công tác khám sức khỏe định kỳ và lập hồ sơ sức khỏe sinh viên nội trú

a. Khám sức khỏe định kỳ

– Năm học 2024-2025, TTQLKTX phối hợp với các bệnh viện tổ chức khám sức khỏe định kỳ theo nhu cầu cho sinh viên nội trú ở KTX theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ Y tế và lập hồ sơ sức khỏe sinh viên nội trú.

– **Thời gian:** Tháng 12/2024 (dự kiến).

– **Phí khám** (dự kiến):

+ Mức kinh phí 210.000 đồng/sinh viên/lần khám nếu số lượng sinh viên đăng ký từ 5.000 sinh viên trở lên.

+ Mức kinh phí 250.000 đồng/sinh viên/lần khám nếu số lượng sinh viên đăng dưới 5.000 sinh viên.

– **Nội dung khám:** Theo Mẫu số 03 – Phụ lục đính kèm Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ Y tế (*đính kèm phụ lục III*).

Sinh viên đăng ký tham gia khám sức khỏe tại KTX được các quyền lợi sau:

+ Được ưu đãi mức chi phí khám sức khỏe tại TTQLKTX từ 210.000đ đến 250.000đ so với giá khám tại các bệnh viện từ 355.000đ đến 560.000đ (cùng nội dung khám).

+ Được cấp tài khoản điện tử quản lý hồ sơ sức khỏe của bản thân trong thời gian nội trú tại KTX;

+ Được tư vấn miễn phí về mắt, dinh dưỡng và sức khỏe tinh thần khi có nhu cầu;

+ Được tư vấn, hỗ trợ điều trị nếu phát hiện bệnh sau khám sức khỏe định kỳ;

+ Được sàng lọc sức khỏe tinh thần để hỗ trợ, tư vấn kịp thời, phù hợp;

+ Được hỗ trợ khi có nhu cầu cấp giấy khám sức khỏe để đi làm, nộp cho Trường, hoàn thiện hồ sơ thi lái xe,...

TTQLKTX sẽ có thông báo cụ thể về thời gian, địa điểm, mức giá khám sức khỏe định kỳ sau khi có kết quả đăng ký và cập nhật thông tin để lập hồ sơ sức khỏe. Sinh viên theo dõi trên các kênh thông tin của TTQLKTX tại website: <http://sv.ktxhcm.edu.vn/> và xem hướng dẫn tại website: <https://huongdan.ktxhcm.edu.vn/> (mục khám sức khỏe định kỳ) để biết và thực hiện.

b. Hồ sơ sức khỏe

– Nhằm giúp sinh viên chủ động theo dõi tình hình sức khỏe của mình cũng như giúp phát hiện sớm, điều trị kịp thời các bệnh lý. TTQLKTX thực hiện hồ sơ sức khỏe cho sinh viên nội trú theo nhu cầu. Thông tin về tình hình sức khỏe của sinh viên sẽ được bảo mật trong suốt quá trình lưu trú tại TTQLKTX.

– Hồ sơ sức khỏe sinh viên được lập dựa trên các nguồn thông tin, dữ liệu:

+ Kết quả khám sức khỏe của sinh viên theo Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế;

+ Lịch sử khám chữa bệnh sinh viên khám, điều trị bệnh tại TTQLKTX;

+ Thông tin tiền sử bệnh từ sinh viên.

Lưu ý: Trường hợp sinh viên không đăng ký khám sức khỏe định kỳ tại TTQLKTX theo hướng dẫn trên, có nhu cầu lập hồ sơ sức khỏe để được theo dõi, tư vấn, hỗ trợ điều trị bệnh kịp thời, sinh viên truy cập website: hssk.ktxhcm.edu.vn và cập nhật thông tin vào phần mềm Hồ sơ sức khỏe sinh viên theo hướng dẫn (*mẫu số 03 Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế còn thời hạn 12 tháng tính từ ngày khám*) trước ngày 15/11/2024.

VI. CÁC KHOẢN THU, MỨC THU

1. Các khoản thu và mức thu

– Tiền hồ sơ: 30.000 đồng/sinh viên đang nội trú và 60.000 đồng/sinh viên ngoại trú.

– Tiền thế chân tài sản-cơ sở vật chất (TCTS-CSVC): 100.000 đồng/sinh viên (áp dụng cho sinh viên ngoại trú).

– Bảo hiểm y tế: 884.520 đồng/sinh viên/12 tháng.

– Bảo hiểm tai nạn: 30.000 đồng/sinh viên/12 tháng.

– Mức giá lệ phí phòng ở: căn cứ Công văn số 1593/ĐHQG-KHTC ngày 09/8/2022 của ĐHQG-HCM về “Quy định mức giá lệ phí phòng ở KTX từ năm học 2022-2023 đến năm học 2025-2026 và đơn giá dịch vụ”, TTQLKTX thu lệ phí phòng ở và đơn giá dịch vụ tăng thêm từ **01/9/2024-31/8/2025** như sau:

Đơn vị tính: đồng

TT	Loại phòng	Đơn giá phòng ở/sinh viên/tháng	Đơn giá dịch vụ tăng thêm/sinh viên/tháng	Tổng đơn giá/sinh viên/tháng
		1	2	3=1+2
1	Phòng 8 sinh viên	205.000	-	205.000
2	Phòng 6 sinh viên	275.000	-	275.000
3	Phòng dịch vụ 4 sinh viên	800.000	-	800.000
4	Phòng dịch vụ 4 sinh viên: có máy lạnh, rèm	800.000	240.000	1.040.000
5	Phòng dịch vụ 4 sinh viên: có máy lạnh, rèm, tủ lạnh, máy giặt	800.000	370.000	1.170.000
6	Phòng dịch vụ 4 sinh viên: có máy lạnh, rèm, tủ lạnh, máy giặt, máy nước nóng, kệ dép	800.000	420.000	1.220.000
8	Phòng dịch vụ 2 sinh viên: có máy lạnh, rèm	1.575.000	420.000	1.995.000
8	Phòng dịch vụ 2 sinh viên: có máy lạnh, rèm, tủ lạnh, máy giặt	1.575.000	680.000	2.255.000
9	Phòng dịch vụ 2 sinh viên: có máy lạnh, rèm, tủ lạnh, máy giặt, máy nước nóng, kệ dép, nệm, tủ, bàn, ghế	1.575.000	1.240.000	2.815.000

– Đơn giá các phòng có dịch vụ tăng thêm (trang thiết bị tăng thêm) = đơn giá lệ phí phòng ở + đơn giá dịch vụ tăng thêm (trang thiết bị tăng thêm).

– Mức giá cho các loại phòng trên chưa bao gồm tiền sử dụng điện, nước và các dịch vụ khác.

– Sinh viên nhận lại tiền TCTS-CSVC đã đóng khi rời khỏi KTX.

– TTQLKTX thu tiền từng trang thiết bị tăng thêm theo thời gian hoàn thành lắp đặt. Đối với các trang thiết bị có sẵn sẽ thu cùng đợt sinh viên đăng ký; các trang thiết bị chưa lắp đặt còn lại theo loại phòng sẽ tính tiền từ ngày bàn giao cho sinh viên sử dụng và thu tiền sau khi hoàn thành lắp đặt xong tất cả các thiết bị tăng thêm còn lại cho sinh viên. Trường hợp sinh viên chuyển ra KTX nhưng các trang thiết bị tăng thêm vẫn chưa lắp đặt xong thì TTQLKTX sẽ chốt công nợ theo từng trang thiết bị hiện có.

– Sinh viên có nhu cầu đăng ký loại phòng có trang thiết bị lắp đặt thêm vui lòng liên hệ Ban Quản lý cụm nhà để được hỗ trợ.

2. Thời gian thanh toán

– Đối với các khoản thu lệ phí phòng ở KTX, dịch vụ tăng thêm, TCTS-CSVC (nếu có) và tiền hồ sơ: Thời gian sinh viên thanh toán cho TTQLKTX trong vòng 5 ngày kể từ khi hồ sơ sinh viên đăng ký được duyệt.

– Đối với các khoản thu BHYT và BHTN: Thời gian sinh viên thanh toán từ khi sinh viên đăng ký thành công đến hết ngày 22/10/2024.

3. Hình thức thanh toán

– Sinh viên thanh toán online qua tất cả các ngân hàng (tài khoản đang hoạt động, tài khoản đăng ký dịch vụ smartbanking).

– Sinh viên có nhiều biên lai có thể cộng gộp các biên lai thanh toán cùng một lần.

– Đối với sinh viên cần nhận hóa đơn, liên hệ Ban Quản lý cụm nhà để được cung cấp hóa đơn trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày thanh toán thành công.

– **Ghi chú:** Sinh viên xem chi tiết tại website://huongdan.ktxhcm.edu.vn/ về các hướng dẫn đăng ký, thanh toán để thực hiện nhanh chóng.

VII. CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ SINH VIÊN NỘI TRÚ

1. Miễn, giảm giá lệ phí phòng ở

– TTQLKTX tiếp tục triển khai chính sách miễn, giảm giá lệ phí phòng ở nội trú cho sinh viên năm học 2024-2025 thuộc một trong các đối tượng: sinh viên khuyết tật; sinh viên mồ côi (cả cha lẫn mẹ; sinh viên mồ côi mẹ/cha); sinh viên bị bệnh nặng, bệnh hiểm nghèo; sinh viên thuộc diện hộ nghèo/cận nghèo; sinh viên có hoàn cảnh khó khăn,...

– Sinh viên thuộc đối tượng nhận chính sách miễn, giảm giá lệ phí phòng ở từ Ký túc xá được xếp tại toà nhà E4 thuộc Ban quản lý cụm nhà B.E, Ký túc xá khu B.

– Thời gian sinh viên được duyệt chuyển sang toà E4 từ ngày 05/8/2024 đến 20/8/2024; riêng sinh viên khuyết tật ở tại phòng cũ, nhà cũ. Sinh viên có nhu cầu thực hiện đăng ký online theo hướng dẫn tại website://huongdan.ktxhcm.edu.vn/.

– Thời gian, địa điểm thủ tục nộp hồ sơ chi tiết xem Thông báo số 610/TB-TTQLKTX ngày 02/8/2024 tại website: <https://ktx.vnuhcm.edu.vn/tin-tuc/thong-bao.html>.

2. Các hỗ trợ khác

2.1 Sinh viên nhận chính sách hỗ trợ từ KTX được xếp tại toà nhà E4, ngoài việc được đăng ký miễn, giảm giá lệ phí phòng ở, sinh viên được ưu tiên xem xét nhận thêm các chính sách khác: học bổng, khóa học ngoại khóa, lớp kỹ năng mềm, chương trình bếp ăn chia sẻ,....

2.2 Hiện nay, TTQLKTX đã trang bị hệ thống các sân chơi thể thao và triển khai các Câu lạc bộ để sinh viên tham gia. Năm học 2024-2025, TTQLKTX triển khai đến sinh viên có nhu cầu đăng ký tham gia các hoạt động thể dục thể thao, tham gia hoạt động tại các Câu lạc bộ nhằm giúp sinh viên tập luyện thể thao, phát triển năng khiếu bản thân, rèn luyện sức khỏe, tăng cường giao lưu, kết nối.

(Sinh viên được sử dụng miễn phí về cơ sở vật chất, sân bãi sẵn có đối với các sân chơi ở Ký túc xá, các sân chơi ngoài KTX, TTQLKTX sẽ làm việc với các đơn vị để tìm chính sách hỗ trợ giá cho sinh viên)

VIII. MỘT SỐ THÔNG TIN KHÁC

– Năm học 2023-2024, TTQLKTX ban hành tiêu chuẩn phòng ở sinh viên tại các Ban Quản lý cụm nhà, các loại phòng ở của sinh viên được trang bị 13 thiết bị cơ bản (*lavabo, gương, kệ dưới gương, vòi xịt nhà vệ sinh, bồn cầu, vòi tắm, giá treo khăn, bóng đèn, quạt trần, giường, tủ, bàn, ghế*). Mỗi tòa nhà, cụm nhà có các số lượng riêng và các thiết bị này được sắp xếp theo quy định và hướng dẫn của TTQLKTX. Sinh viên theo dõi thông báo ban hành tại Ban Quản lý cụm nhà để biết thêm chi tiết.

– Từ tháng 8 đến tháng 12 năm 2024 TTQLKTX triển khai thi công, cải tạo, sửa chữa tại các phòng ở thuộc Ban Quản lý cụm nhà AF, BB, BC, BE theo phương án và danh sách đính kèm phụ lục IV. Trong thời gian sửa chữa, sinh viên thực hiện sự bố trí sắp, xếp chỗ ở của TTQLKTX và nhận bàn giao lại phòng sau khi hoàn thành. Trường hợp sinh viên có nhu cầu chuyển đổi phòng ở thì liên hệ Ban Quản lý cụm nhà để được hỗ trợ trước ngày 05/8/2024.

– Trong thời gian sinh viên nội trú tại KTX, khi Trường phản hồi kết quả sinh viên thuộc đối tượng tốt nghiệp, thôi học, tạm ngừng, bảo lưu thì sinh viên phải chấp hành thực hiện thủ tục rời KTX theo quy định.

– Nếu sinh viên vắng mặt quá 30 ngày liên tục không thông báo lý do cho Ban Quản lý cụm nhà sẽ bị xóa tên khỏi danh sách ở KTX.

– Thanh toán trước thời hạn kết thúc năm học: TTQLKTX không thanh toán khi sinh viên trả phòng trước thời hạn trừ các trường hợp sau: Sinh viên đã tốt nghiệp; sinh viên đi du học; sinh viên thôi học hoặc tạm ngừng học để điều trị bệnh (hoặc lý do cá nhân có Quyết định của sơ sở đào tạo); chuyển cơ sở đào tạo; các trường hợp khác TTQLKTX căn cứ lý do cụ thể để xem xét giải quyết.

Mọi chi tiết cần giải đáp vui lòng liên hệ: Ban Quản lý cụm nhà, Phòng Công tác Sinh viên thuộc TTQLKTX, số tổng đài: 1900.05.55.59 để được hướng dẫn (*đính kèm phụ lục II*).

Văn bản này thay thế Thông báo số 611/TB-TTQLKTX ngày 02/8/2024 của TTQLKTX về việc đăng ký ở Ký túc xá đối với sinh viên đang nội trú và sinh viên ngoại trú từ năm 2 trở lên thuộc ĐHQG-HCM năm học 2024-2025.

Các đơn vị và sinh viên căn cứ Thông báo này để thực hiện.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Giám đốc (để báo cáo);
- Các Phó Giám đốc (để phối hợp);
- Cơ sở đào tạo (để thông tin);
- Các đơn vị (để thực hiện);
- Sinh viên (để thực hiện);
- Lưu: VT, CTSV.


KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
Phùng Thị Hương Lan




Phụ lục I

DANH SÁCH CÁC CƠ SỞ ĐÀO TẠO KÝ THỎA THUẬN HỢP TÁC

(Ban hành theo Thông báo số **620**./TB-TTQLKTX ngày **05** tháng **8** năm 2024
của Trung tâm Quản lý Ký túc xá)

1. Trường Đại học Bách khoa ĐHQG-HCM;
2. Trường Đại học Khoa học Tự nhiên ĐHQG-HCM;
3. Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn ĐHQG-HCM;
4. Trường Đại học Kinh tế - Luật ĐHQG-HCM;
5. Trường Đại học Quốc tế ĐHQG-HCM;
6. Trường Đại học Công nghệ Thông tin ĐHQG-HCM;
7. Trường Đại học Khoa học Sức khỏe ĐHQG-HCM;
8. Trường Phổ Thông Năng Khiếu;
9. Trường Đại học Nông Lâm TP.HCM;
10. Trường Đại học Công nghệ TP.HCM;
11. Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM;
12. Trường Đại học FPT;
13. Trường Đại học Kiến trúc TP.HCM;
14. Trường Đại học Nguyễn Tất Thành;
15. Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM;
16. Trường Đại học Mở TP.HCM;
17. Trường Đại học Kinh tế - Tài chính TP.HCM;
18. Trường Cao đẳng An ninh mạng ISpace;
19. Trường Cao đẳng Công Nghệ Thủ Đức;
20. Trường Cao đẳng Kỹ thuật Cao Thắng;
21. Trường Cao đẳng Kinh tế Đối ngoại;
22. Trường Cao đẳng Công thương.

Tổng cộng: 22 cơ sở đào tạo. 



Phụ lục II

DANH SÁCH SỐ ĐIỆN THOẠI, EMAIL CÁC PHÒNG BAN

(Ban hành kèm theo Thông báo số 620./TB-TTQLKTX ngày 05 tháng 8 năm 2024
của Trung tâm Quản lý Ký túc xá)

Số tổng đài: 1900.05.55.59

STT	Đơn vị	Tòa nhà	Địa chỉ văn phòng Ban Quản lý cụm nhà	Số nội bộ	Email
1	Ban quản lý cụm nhà AF	A1, A2, A3, A5, A6, A10, A11	Tầng trệt nhà A1	120	bql-af@ktxhcm.edu.vn
2	Ban quản lý cụm nhà AG	A4, A7, A8, A9, A12, A14, A15, A17, A18, A19, A20	Tầng trệt nhà A8	121	bql-ag@ktxhcm.edu.vn
3	Ban quản lý cụm nhà AH	H1, H2, H3, H4	Tầng trệt nhà H1, H2	122	bql-ah@ktxhcm.edu.vn
4	Ban quản lý cụm nhà BA	BA1, BA2, BA3, BA4, BA5	Tầng trệt nhà BA1-BA2	123	bql-ba@ktxhcm.edu.vn
5	Ban quản lý cụm nhà BB	B1, B2, B3, B4, B5	Tầng trệt nhà B2	124	bql-bb@ktxhcm.edu.vn
6	Ban quản lý cụm nhà BC	C1, C2, C3, C4, C5, C6	Tầng trệt nhà C6	125	bql-bc@ktxhcm.edu.vn
7	Ban quản lý cụm nhà BD	D2, D3, D4, D5, D6	Tầng trệt nhà D3	126	bql-bd@ktxhcm.edu.vn
8	Ban quản lý cụm nhà BE	E1, E2, E3, E4	Tầng trệt nhà E1	127	bql-be@ktxhcm.edu.vn
9	Phòng Công tác sinh viên		Tầng trệt nhà E3	105	pctsv@ktxhcm.edu.vn
10	Phòng Kế hoạch – Tài chính		Tầng 1 nhà E2	112	pkhtc@ktxhcm.edu.vn

- Thời gian làm việc của các Ban Quản lý cụm nhà: 7g30-21g00 hàng ngày từ thứ Hai đến thứ Bảy.
- Thời gian làm việc của Phòng Công tác sinh viên, Phòng Kế hoạch – Tài chính: 7g30-17g00 hàng ngày từ thứ Hai đến thứ Bảy.

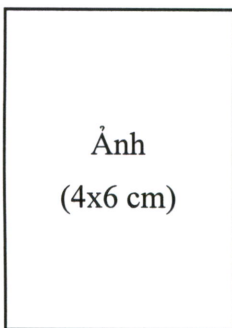


Phụ lục III
MẪU SỔ KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ

Theo Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023
(Ban hành kèm theo Thông báo số 620./TB-TTQLKTX ngày 05 tháng 8 năm 2024
của Trung tâm Quản lý Ký túc xá)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỔ KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ



Ảnh
(4x6 cm)

- Họ và tên (chữ in hoa):
- Giới tính: Nam Nữ
- Sinh ngày tháng năm (Tuổi)
- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/Định danh CD:
- Cấp ngày/...../..... Tại

6. Chỗ ở hiện tại:
Số điện thoại liên hệ:

7. Nghề nghiệp:

8. Nơi công tác, học tập:

9. Ngày bắt đầu vào làm việc tại đơn vị hiện nay:/...../.....

10. Nghề, công việc trước đây (liệt kê công việc đã làm trong 10 năm gần đây, tính từ thời điểm gần nhất):

a)

thời gian làm việcnămtháng từ ngày/...../..... đến/...../.....

b)

thời gian làm việcnămtháng từ ngày/...../..... đến/...../.....

11. Tiền sử bệnh, tật của gia đình:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

12. Tiền sử bệnh, tật của bản thân:

Tên bệnh	Phát hiện năm	Tên bệnh nghề nghiệp	Phát hiện năm
a)		a)	
b)		b)	
c)		c)	
d)		d)	

Người lao động xác nhận
(Ký và ghi rõ họ, tên)

.....ngàytháng.....năm.....

Người lập sổ KSK định kỳ
(Ký và ghi rõ họ, tên)

KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ**I. TIỀN SỬ BỆNH, TẬT***(Bác sỹ khám sức khỏe hỏi và ghi chép)*

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Tiền sử sản phụ khoa (Đối với nữ):- Bắt đầu thấy kinh nguyệt năm bao nhiêu tuổi: - Tính chất kinh nguyệt: Đều Không đều Chu kỳ kinh: ngày Lượng kinh: ngàyĐau bụng kinh: Có Không - Đã lập gia đình: Có Chưa - PARA: - Số lần mổ sản, phụ khoa: Có Ghi rõ: Chưa - Có đang áp dụng BPTT không? Có Ghi rõ: Không **II. KHÁM THỂ LỰC**

Chiều cao:cm; Cân nặng:Kg; Chỉ số BMI:

Mạch:lần/phút; Huyết áp:/ mmHg

Phân loại thể lực:

III. KHÁM LÂM SÀNG

Nội dung khám		Họ tên, chữ ký của Bác sỹ
1. Nội khoa		
a)	Tuần hoàn:	
	Phân loại:	
b)	Hô hấp:	
	Phân loại:	
c)	Tiêu hóa:	
	Phân loại:	

d)	<i>Thận-Tiết niệu:</i>	
	Phân loại:	
đ)	<i>Nội tiết:</i>	
	Phân loại:	
e)	<i>Cơ - xương - khớp:</i>	
	Phân loại:	
g)	<i>Thần kinh:</i>	
	Phân loại:	
h)	<i>Tâm thần:</i>	
	Phân loại:	
2	Ngoại khoa, Da liễu	
	- Ngoại khoa:..... Phân loại: - Da liễu:..... Phân loại:	
3	Sản phụ khoa: Phân loại:	
4.	Mắt	
<i>Kết quả khám thị lực:</i> Không kính: Mắt phải Mắt trái		
Có kính: Mắt phải Mắt trái		
<i>Các bệnh về mắt (nếu có):</i>		
Phân loại:		
5.	Tai - Mũi - Họng	
<i>Kết quả khám thính lực:</i>		
Tai trái: Nói thườngm; Nói thầm.....m		
Tai phải: Nói thường m; Nói thầm.....m		
<i>Các bệnh về tai mũi họng (nếu có):</i>		

Phân loại:		
6.	Răng - Hàm - Mặt	
Kết quả khám: Hàm trên:		
Hàm dưới:		
Các bệnh về răng hàm mặt (nếu có):		
Phân loại:		

IV. KHÁM CẬN LÂM SÀNG

Xét nghiệm huyết học/sinh hóa/X.quang và các xét nghiệm khác khi có chỉ định của bác sỹ:		
a) Kết quả:		
.....		
.....		
b) Đánh giá:		
.....		
.....		

V. KẾT LUẬN

1. Phân loại sức khỏe¹:
2. Các bệnh, tật (nếu có)²:
-
-
-

.....ngàythángnăm

NGƯỜI KẾT LUẬN

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Phụ lục IV

**DANH SÁCH CÁC PHÒNG SẼ THI CÔNG, CẢI TẠO, SỬA CHỮA
TẠI BAN QUẢN LÝ CỤM NHÀ AF, BB, BC, BE**

(Ban hành kèm theo Thông báo số 620/TB-TTQLKTX ngày 05 tháng 8 năm 2024
của Trung tâm Quản lý Ký túc xá)

I. BAN QUẢN LÝ CỤM NHÀ A.F

- Số lượng: 91 phòng;
- Tình trạng: Sơn tường, chống thấm, sửa chữa khu vệ sinh;
- Phương án: Phòng có sinh viên, thực hiện di dời khi sửa chữa.

1. Nhà A05: 20 phòng

Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng
103	110	118	123	217	313	422
108	111	120	125	221	318	425
109	112	121	218	312	412	

2. Nhà A06: 71 phòng

Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng
101	112	124	211	222	410	421
102	113	125	212	223	411	422
103	114	201	213	224	412	423
104	115	203	214	225	413	424
105	116	204	215	401	414	425
106	117	205	216	403	415	
107	118	206	217	404	416	
108	119	207	218	406	417	
109	120	208	219	407	418	
110	122	209	220	408	419	
111	123	210	221	409	420	

II. BAN QUẢN LÝ CỤM NHÀ B.B

- Số lượng: 188 phòng tại nhà B4;
- Tình trạng: Nứt chân chim nhỏ tường, ổ đen tróc sơn, thấm nền nhà vệ sinh, sơn phòng sinh viên;
- Phương án: Phòng có sinh viên, thực hiện di dời khi sửa chữa.

Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng
301	405	508	611	714	818	922
302	406	509	612	715	819	923
303	407	510	613	716	820	924
304	408	511	614	717	821	1001
305	409	512	615	718	822	1002
306	410	513	616	719	823	1003
307	411	514	617	720	824	1004
308	412	515	618	721	901	1005
309	413	516	619	722	902	1007
311	414	517	620	723	903	1008
312	415	518	621	724	904	1009
313	416	519	622	801	905	1010
314	417	520	623	802	906	1011
315	418	521	624	803	908	1012
316	419	522	701	805	909	1013
317	420	523	702	806	910	1014
318	421	524	703	807	911	1015
319	422	601	704	808	912	1016
320	423	602	705	809	913	1017
321	424	603	706	810	914	1018
322	501	604	707	811	915	1019
323	502	605	708	812	916	1020
324	503	606	709	813	917	1021
401	504	607	710	814	918	1022
402	505	608	711	815	919	1023
403	506	609	712	816	920	1024
404	507	610	713	817	921	

III. BAN QUẢN LÝ CỤM NHÀ B.C

- Số lượng: 345 phòng tại nhà C1, C2, C3, C4, C5, C6;
- Tình trạng: Trám nứt, sơn tường, trần;
- Phương án: Phòng có sinh viên, thực hiện di dời khi sửa chữa.

1. Nhà C01: 17 phòng

Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng
201	508	609	808	1004	1209
206	605	610	901	1007	1210
504	607	806	1003	1102	

2. Nhà C02: 20 phòng

Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng
206	302	501	604	808	1110	1207
207	309	508	704	810	1103	1209
209	402	509	706	1002	1206	

3. Nhà C03: 54 phòng

Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng
205	408	509	706	806	1102	1201
401	409	510	707	807	1103	1202
402	410	604	708	808	1104	1203
403	502	606	801	809	1105	1204
404	504	607	802	810	1107	1205
405	506	610	803	910	1108	1209
406	507	702	804	1005	1109	
407	508	705	805	1101	1110	

4. Nhà C04: 26 phòng

Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng
310	505	705	810	1006	1110	1206
403	607	805	904	1101	1202	1210
405	610	806	1002	1102	1204	
504	702	808	1004	1109	1205	

5. Nhà C05: 106 phòng

Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng
701	720	813	908	1001	1019	1113
702	721	814	910	1002	1020	1114
704	722	815	911	1003	1022	1115
705	723	816	912	1004	1023	1116
707	801	818	913	1005	1024	1118
708	802	819	914	1006	1101	1119
709	803	820	915	1007	1102	1120
710	804	821	916	1008	1103	1121
711	805	822	917	1009	1104	1122
712	806	824	918	1012	1106	1123
713	807	901	919	1013	1107	
714	808	902	920	1014	1108	

Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng
715	809	903	921	1015	1109	
716	810	904	922	1016	1110	
717	811	905	923	1017	1111	
719	812	906	924	1018	1112	

6. Nhà C06: 122 phòng

Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng
209	621	720	819	913	1011	1108
308	624	722	820	914	1012	1109
309	701	723	821	915	1013	1110
310	702	801	822	916	1014	1112
311	703	802	823	918	1018	1113
312	704	803	824	919	1019	1114
414	705	804	901	920	1020	1116
415	706	805	902	921	1021	1117
416	707	807	903	922	1022	1118
418	708	808	904	923	1023	1119
419	710	809	905	924	1024	1120
420	711	810	906	1001	1101	1121
421	713	811	907	1002	1102	1122

Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng
422	714	812	908	1003	1103	1123
424	716	813	909	1004	1104	
605	717	814	910	1005	1105	
613	718	817	911	1006	1106	
617	719	818	912	1007	1107	

IV. BAN QUẢN LÝ CỤM NHÀ B.E

- Số lượng: 533 phòng tại nhà E2, E3
- Tình trạng: Thâm, bong tróc, nứt.
- Phương án: Phòng có sinh viên, thực hiện di dời khi sửa chữa.

1. Nhà E02: 285 phòng

Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng
301	509	720	915	1107	1304	1423
303	510	705	916	1115	1305	1424
306	511	710	922	1116	1306	1501
308	512	711	923	1117	1307	1502
317	513	713	924	1118	1308	1503
319	516	714	903	1120	1309	1603
324	521	715	904	1109	1310	1604
309	522	716	907	1110	1311	1605
313	523	717	912	1112	1312	1606
316	524	721	917	1113	1313	1607
322	602	722	918	1114	1315	1608
323	604	723	919	1121	1316	1609
401	605	724	920	1122	1317	1610
402	606	801	921	1123	1322	1611
404	607	802	1001	1124	1324	1612
405	615	803	1002	1201	1318	1613
408	617	804	1003	1202	1319	1614
420	618	805	1004	1203	1320	1615

Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng
421	620	806	1006	1204	1321	1616
423	622	817	1007	1205	1323	1619
424	608	818	1008	1206	1401	1620
409	609	819	1017	1207	1402	1621
410	610	820	1018	1208	1403	1622
411	611	821	1019	1209	1404	1623
412	612	807	1020	1211	1405	1601
413	613	809	1022	1212	1406	1602
414	614	812	1023	1217	1407	406
415	619	813	1024	1221	1408	417
416	623	814	1009	1222	1409	419
502	624	815	1010	1224	1410	422
503	701	816	1013	1213	1411	808
505	702	823	1014	1214	1412	810
507	703	824	1015	1215	1413	811
508	704	901	1016	1216	1414	822
514	706	905	1021	1218	1416	902
515	707	906	1101	1219	1417	1011
517	708	908	1102	1220	1418	1119
519	709	909	1103	1223	1419	1111
520	712	910	1104	1301	1420	1618
501	718	911	1105	1302	1421	
506	719	913	1106	1303	1422	

2. Nhà E03: 248 phòng

Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng
301	501	616	815	1017	1302	1620
304	502	617	816	1018	1303	1621
305	503	618	819	1019	1304	1622
306	504	619	820	1020	1305	1623
307	505	620	821	1021	1306	1608
308	506	621	822	1022	1309	1613
309	507	622	824	1023	1310	1614

Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng
310	508	623	910	1024	1311	405
311	509	624	911	1101	1313	802
312	510	701	912	1102	1320	803
313	511	702	913	1103	1322	806
314	512	703	914	1104	1406	817
317	513	704	915	1106	1407	818
318	514	706	916	1107	1408	823
319	515	707	917	1108	1409	1003
320	516	708	918	1110	1410	1114
321	517	709	919	1111	1411	1203
322	519	710	920	1112	1412	1219
323	521	711	921	1113	1413	1301
324	522	713	922	1115	1414	1312
403	523	714	923	1116	1416	1314
404	524	715	924	1117	1418	1317
408	601	717	1001	1120	1420	1321
409	602	718	1002	1121	1421	1417
410	604	721	1004	1122	1422	1424
411	605	724	1005	1201	1423	1502
412	606	804	1006	1210	1501	1511
413	607	805	1007	1214	1503	1515
416	608	807	1008	1216	1504	1523
417	609	808	1009	1217	1505	1609
418	610	809	1010	1218	1506	1617
420	611	810	1011	1220	1507	1624
421	612	811	1012	1221	1509	
422	613	812	1014	1222	1510	
423	614	813	1015	1223	1512	
424	615	814	1016	1224	1619	